



PHÁP-HOA PHẬT-TỰ - MẬT-TỊNH ĐẠO-TRÀNG

1107 E. 32nd St. Tucson, AZ 85713 – Tel : (520) 623-8409

Web site : www.dharmaflowertemple.com

(Tiếp theo THP số 78)

Phải biết mỗi chúng-sanh đều có NGHIỆP-QUẢ riêng. Người tâm xấu-ác phải mang nghiệp nặng. Người tâm lành, tốt sẽ mang nghiệp nhẹ. Người tốt ắt sẽ được quả-báo tốt. Người ác, xấu, ắt sẽ bị quả-báo ác xấu v.v... Cho nên, các việc thành, bại, siêu, đọa đều tùy-thuộc vào cái TÂM và NGHIỆP-LỰC của đương-nhân dẫn đường hết cả.

Người có nghiệp-lực quá nặng nề, thì dù cho có Phật đến đứng trước mặt giảng pháp, họ cũng không muốn nghe nữa. Hoặc là dùng phương-tiện “tiếp-dẫn” và “khai-ngộ” cho họ được siêu-thoát ra khỏi cái khổ, cái đọa, họ cũng không thèm, không muốn !

Theo ý của câu dạy như sau :

Thiên-đường hữu lộ, vô nhân đáo,
Địa-ngục vô môn, hữu khách tầm.

(Nghĩa là : Thiên-đàng tuy có đường, nhưng không ai muốn đi. Còn địa-ngục không có cửa, mà người người lại muốn tìm kiếm để vào) !!

Trong KINH có ghi lại chuyện nói về “ĐỊNH-NGHIỆP” như sau :

Phật bảo cùng với VUA BA-TU-NẶC rằng :

- “TA nhớ hồi đời quá-khứ từ vô-thỉ kiếp, có một nước lớn tên là Bù Phiến-Xà. Có một người nữ tên là ĐỀ-VI cũng là dòng giống Bà-La-Môn. Chồng chết nên ở góa, nhà rất giàu có mà lại không có con cái gì cả, cha-mẹ lại chết sớm, nên sống cô-lẻ-cút, một mình quạnh-hiu không có ai để mà nhờ cậy.

Theo luật pháp của Bà-La-Môn :

Nếu việc gì mà không được như-ý, thì liền nghĩ ra sự thiêu thân tự vận.

Các Thầy Bà-La-Môn thấy biết hoàn-cảnh như vậy, nên thường rủ nhau đến nhà ĐỀ-VI mà giáo-hóa rằng :

- “Các quả KHỔ đời nay là do bởi các NHÂN nghiệp đời trước của người tạo.
Tại sao gọi là TỘI ?

Nghĩa là, đời trước đã gây những tội :

- Không cung-kính các Thầy Bà-La-Môn, không hiếu-thuận cha-mẹ, không tròn tình nghĩa với chồng, không tròn bốn phận đối với con cái, không có từ-tâm với mọi người. Nên kiếp này côی quạnh chịu khổ. Người nay nếu không tu phước, tạo công-đức để cho hết tội, thì đời sau sẽ phải chịu thống khổ hơn kiếp này, khổ đến nỗi bị đọa vào Địa-ngục rồi, chừng đó có ăn-năn cũng không kịp.

Bà Đề-Vi hỏi rằng :

- Con phải làm những Phước, Đức gì để được hết Tội ?

Các Thầy Ba-La-Môn dạy rằng :

- Muốn được hết tội, có 2 cách :

1/- Người tội nhẹ thì cúng dường tứ sự cho chư Tăng, đem hết tài-sản mà cúng-dường, bố thí v.v...

2/- Người tội nặng thì nên đến sông Hằng, chắt củi tự thiêu. Các Thầy sẽ đến chú-nguyện cho, thì tất cả tội nghiệp trong nhiều đời trước sẽ được tiêu trừ.

Bà Đề-Vi liền ưng-thuận chọn cách thứ 2, là sẽ tự thiêu. Bèn sai các kẻ tôi-tớ trong nhà đem 10 cỗ xe vào trong núi đốn củi để làm lễ thiêu thân.

Bấy giờ trong nước có một vị Đạo-Nhân tên là **BÁT-ĐỀ-BÀ** (còn gọi là **BIỆN-TÀI**) là người tu-hành tinh-tấn, trì-giới, đạt được trí-huệ, thông Phật lý... Ngài thường đem từ-tâm giáo-hóa chúng-sanh, khiến ai-ai cũng cải tà quy chánh, bỏ dữ làm lành. Ngài nghe đồn về chuyện bà **ĐỀ-VI** muốn tự thiêu thân để được tiêu nghiệp tội, nên sanh lòng thương xót.

Ngài đi đến hỏi bà **ĐỀ-VI** rằng :

- Bà sấm củi lửa muốn làm gì vậy ?

Bà **ĐỀ-VI** đáp :

- Con muốn tự thiêu thân để diệt hết nghiệp tội khổ.

Ngài **Đạo-Nhân** nói rằng :

- Tội nghiệp của đời trước là do cái **TÂM**, chứ không do cái **THÂN**. Nếu người thiêu cái thân, thân xác của người chịu khổ... thì làm sao được hết tội ?

Luận ra thì sẽ biết,

- Tất cả **Họa**, **Phúc** đều từ **TÂM** mà có. Hễ Tâm niệm thiện, thì được cái quả báo thiện, hễ tâm niệm ác thì chịu các quả báo ác. Tâm niệm khổ, vui, thì chịu các quả báo khổ, vui.

Ví như người chết đói, chết sẽ làm quỷ đói. Người sắp chết mà bị các khổ não, chết rồi sẽ chịu các quả-báo khổ não. Người sắp chết có tâm hoan-hỷ, chết rồi sẽ được các quả báo hoan-hỷ. Người sắp chết tâm thần an-ổn, chết rồi sẽ được quả báo an-ổn. Người sắp chết tâm thần được khoái-lạc, chết rồi sẽ được quả báo khoái-lạc.

- Người nay đang sống trong vòng khổ não, tự đốt thân khổ não, mà muốn được hết nghiệp tội, và mong được các quả-báo lành ư. Thì thật là vô lý !

Thôi ! Đừng làm thì tốt hơn !

Ngài dạy tiếp rằng :

- Như người bệnh khổ, trong khi bị khổ ép-bức, nếu có người ác đến mắng-nhiếc người bệnh, rồi lấy tay xách lỗ tai lên. Thì người nghĩ sao ? Người bệnh lúc ấy, dù hiền lành cho thế mấy đi nữa, cũng không tránh khỏi tức giận chẳng ?

ĐỀ-VI đáp :

- Bệnh khổ kia lúc chưa thấy ai, còn ôm lòng buồn rầu, huống chi còn bị xách lỗ tai, mà lòng không khỏi niệm giận tức ư ?!

Đạo-Nhân dạy tiếp rằng :

- Người nay cũng như vậy. Vì tội nghiệp đời trước nên nay phải chịu khổ, quạnh hiu... thường ôm lòng lo buồn, ảo-não, lại muốn hủy thân để lìa khỏi sự buồn khổ, đâu có thể được ư ?
- Ví như người đang bệnh khổ, lại còn bị người mắng nhiếc thì càng thêm khổ não, trăm ngàn vạn tội. Huống chi là còn tự thiêu thân, khi lửa bốc cháy, thân thể bị sức nóng của lửa đốt cháy sẽ đau đớn, khổ não đến cực nào, thân xác đã bị cháy tiêu... Trong khi hơi thở chưa dứt, Tâm chưa hư-hoại, đương khi thân, tâm đang bị đốt đó, thần-thức chưa lìa, sự khổ càng gia tăng... Trong lúc thần-thức đang bị khổ não liên thác sanh vào Địa-ngục, phải chịu tiếp các cảnh khổ trong đó gấp trăm ngàn vạn lần. Chừng đó, muốn thoát khổ, muốn ra khỏi Địa-ngục cũng không thể nào được. Huống chi là người muốn hủy thân, muốn thiêu thân để cầu cho HẾT KHỔ ư ?!!

Bà ĐỀ-VI sau khi nghe được những lời giáo-hóa đó, tâm ý được mở tỏ liền đổi ý-nguyện hết muốn hủy thân, bèn hỏi Ngài Đạo-Nhân rằng :

- Vậy con phải làm phương-cách nào để hết tội ?

Ngài Đạo-Nhân đáp rằng :

- TÂM trước tạo ác, ví như đám mây đen che phủ mặt trăng. TÂM sau khởi thiện, bỏ hẳn việc ác, thì cũng như cây đuốc sáng, sẽ làm tiêu hết bóng tối. Người nay thật tâm có ý muốn cầu cho hết tội, thì sẽ có phương-cách để trừ tội nghiệp.

Ngài lại dạy tiếp :

- Nguyên do tạo tội nghiệp là đều ở nơi “Thân, Khẩu, Ý” hết cả.

THÂN có 3 nghiệp không lành là :

- Sát, Đạo, Dâm (*sát sanh, trộm cắp, tà dâm*)

KHẨU có 4 nghiệp không lành là :

- Nói láo, nói hung ác, nói thêu-dệt, nói 2 chiều.

Ý có 3 nghiệp không lành là :

- Tham, Sân, Si.

Người mà có những nghiệp ác ở trên, thì phải chịu những quả-báo ác.

Nay người phải nhất-tâm thành-thật mà SÁM-HỐI. Dù cho đời nay có những tội như vậy, nếu thành-tâm lễ lạy SÁM-HỐI mỗi ngày, đem của-cải, tiền-bạc ra mà bố-thí, đem chánh

pháp ra dẫn-dắt, giáo-hóa người tu-hành, thì sẽ diệt được tất cả tội trong quá-khứ, lần hiện tại.

Sau khi nghe lời **Ngài Đạo-Nhân** chỉ dạy, bà **Quy-y Tam-bảo**, và đem pháp **Thập-Thiện** ra lần-lựa cùng nhau đi giáo-hóa, giúp người có phương-tiện để tu-học... trải qua rất nhiều ngày tháng năm.

Bấy giờ ở trong nước bỗng gặp gạo mắc, nhân dân đói khát, khổ sở. Khi đó có 5 vị **Tỳ-Kheo** (*Thầy tu Phật-giáo*), lười-biếng, giải-đãi, không chịu học hỏi giáo-lý, Kinh luận chi cả, lại không chuyên tu, không trì-giới, không tinh-tấn. Vì thế nên người đời khinh-để, không cúng-dường, nghèo cùng khốn-khổ, không có kế gì sinh sống được.

Năm người (*giả tu*) ấy mới bàn-luận với nhau rằng :

- **Luận về người ta mưu sống, thì tùy thời mà thay hình đổi dạng, mạng người rất quý-trọng, không lẽ chúng ta chịu chết hay sao ?**

Đoạn mỗi người đều cố-gắng đi xin, sắm được tọa cụ (*vải lót ngồi*), giường dây (*để nằm theo luật người tu*), tìm chỗ đồng trống quét dọn sạch-sẽ, rải hoa treo tràng-phan rực-rỡ, rồi y theo thứ lớp mà ngồi.

- Ngoài thân thì giả bộ như là **“Thiền tướng”** (*làm bộ ra người chân tu*).
- Còn trong tâm thì đầy dẫy tà-trược.

Người đời mới trông thấy thì tưởng là **“Thánh tăng”**, đem đến cúng-dường trăm thứ đồ ăn uống. Thế là 5 người đó no đủ, có dư.

Bấy giờ có bà **Đề-Vi** là thiện nữ nhân, nghe biết việc ấy liền sai người dò hỏi. Người đi dò tin rồi về thưa rằng :

- **Có 5 vị Thánh tăng đang riêng ngồi trong núi, người ta xúm lại hầu-hạ như hầu hạ 5 vị Thiên-thần.**

Bà Đề-Vi nghe rồi, trong tâm hoan-hỷ, tự vui mừng rằng :

- **NGUYỆN của ta đã thoả-mãn rồi vậy !**

Đoạn sai người sắm-sửa hương-hoa, kỹ-nhạc và trăm thứ thức-ăn đi đến chỗ 5 Thầy Tỳ-Kheo (*giả tu*).

Sau khi thiết-đãi ăn-uống, cúng-dường xong, bà **ĐỀ-VI** và quyến-thuộc chấp tay cung-kính thưa với 5 Thầy Tỳ-Kheo giả-tu ấy rằng :

- **Đức Thầy rất lớn, bậc vô-thượng phước-diên của chúng-sanh nhờ cậy, không dám tự khinh. Theo ngu-ý của kẻ đệ-tử này, muốn thỉnh 5 Ngài quang-lâm đến bàn xá (*nhà nghèo*), để tỏ chút lòng thành. Cúi xin thương-xót, giúp-đỡ quần-sanh. Chỗ ở của đệ-tử cũng có vườn cây thanh-tịnh, suối trong, ao-tắm, đẹp-đẽ trong-sáng.**

Bà **ĐỀ-VI** và quyến-thuộc cúi đầu, đôi ba phen mời thỉnh, khi đó 5 Thầy Tỳ-Kheo giả biết bà có lòng chí-thành mới hứa chịu đó.

Bấy giờ bà **ĐỀ-VI** hoan-hỷ trở về nhà, sai người chung-dọn xe báu, đến rước 5 Thầy Tỳ-Kheo (*giả tu*) kia về nhà để cúng-dường.

Nơi ở của bà **ĐỀ-VI** có vườn cây tốt đẹp cách nhà không bao xa, miếng vườn kia vuông-vức

được 10 mẫu, trong đó có suối-trong, ao-tắm, hoa-thơm, quả-lạ, lại có những thứ chim rất đẹp như là chim Giao-tĩnh, chim Oan-ương....

Ở trong vườn dựng lập phòng-nhà, xây-đắp bằng 7 báu. Trong phòng nhà kia sắm đủ giường nằm, chiếu nệm, và các tọa cụ tốt đẹp, thơm sạch bậc nhất, rồi mời 5 Thầy Tỳ-Kheo về ở trong đó.

Nữ nhân ĐỀ-VI trọn đời cung-cấp phụng-sự, mùa nào thức ăn nấy, đồ ăn uống, thuốc thang đầy-đủ, đất đai 10 mẫu, phòng nhà đầy-đủ, giường nằm, chiếu-nệm thơm sạch bậc nhất. Hết lòng cúng-duơng, hầu-hạ không sai ngày giờ.

Khi ấy 5 Thầy Tỳ-Kheo đã được chủ-nhân ân-hậu cúng-duơng, an-ổn sung-sướng mà tự nghĩ rằng :

- Có gì yên-ổn cho bằng. Luận như người sanh ra ở trên đời phải dùng đủ thứ mưu-kế, phương cách để tìm kiếm tiền của, để giúp qua cơn nghèo-ngặt, tuy được như-ý nhưng cũng không bằng bọn chúng ta, chẳng đã chẳng nhọc thân mà lại được hưởng phước-lộc. Đó không phải là nhờ sức Trí-huệ đó hay sao ?!

5 Thầy Tỳ-Kheo kia xét thấy chủ-nhân hết lòng trọng-đãi, mới cùng nhau bàn rằng :

- Tuy được chủ-nhân tùy-nghĩ cúng-duơng mỗi ngày giàu to, nhưng tính đến những năm nghèo như cái năm đói-rét, thì không có thể giúp cho mình được giàu-sang, vui-sướng. Vậy bọn ta phải ra phương-tiện để tìm kiếm tiền của, dành-dựm cho thời sau mà hưởng cái sự vui ngũ-dục.

Bàn như thế rồi, liền cùng nhau thay đổi, sai một người đi dạo trong các hàng xóm, rao nói rằng :

- 4 Thầy Tỳ-Kheo kia, yên ở chỗ vắng lặng giữ gìn giới cấm, dứt hẳn rượu thịt, không ăn hành tỏi, đáng bậc phạm hạnh, tu thiền chỉ quán, chứng nghiệp vô-lậu, tu-hành không bao lâu sẽ thành quả A-LA-HÁN, thật là bậc vô-thượng phước điền trong thiên hạ.

Những người Phật-tử sau khi biết, đua nhau xúm lại mang đến đủ thứ tiền-tài, ẩm-thực, cúng-duơng như thế nhiều năm.

Còn nữ nhân Đề-Vi vẫn một lòng kính tin, cứ tùy nghĩ hoan-hỷ cúng-duơng không biết chán. Sau khi mãn kiếp trọn đời được sanh lên cõi Trời HÓA-LẠC.

Còn 5 ông Thầy giả tu kia, chuyên làm việc xảo-ngụy, vì có tâm tà-trước, nên khi phước hết mạng chung, thác sanh vào Địa-ngục 8000 ức kiếp chịu các quả-báo rất khổ. Tội Địa-ngục hết rồi phải chịu các thân Ngạ-quỷ ly-my, vọng-lượng (loài Ma da dưới nước). Tội Ngạ-quỷ hết rồi, lại chịu các thân lục súc (như trâu, bò, chó, ngựa) để đền trả sự cúng-duơng trước cho chủ nhân.

Nhân duyên nghiệp báo, hoặc phải làm thân lạc-đà, lừa, trâu, ngựa, voi, tùy theo chủ-nhân sai khiến, chỗ thọ phước gì thì thường đem sức mạnh để đền trả "NỢ" cho chủ nhân.

Lần lựa như thế cũng trả nợ 8000 đời.

Tội súc-sanh hết rồi.

Tuy là :

Đặng thân người, nhưng :

Các căn ám-độn, Nam cũng không phải Nam, Nữ cũng không phải Nữ, gọi là Thạch-Nữ. Từ đây trở về sau cũng trải qua 8000 năm, thường phải đem sức lực đi làm tội mọi để đền trả cho chủ-nhân, đến nay cũng chưa hết.

PHẬT bảo cùng với vua BA-TU-NẶC rằng :

- ĐỀ-VI khi đó là hoàng-hậu đây vậy.
- Ông Biện-Tài Đạo-Nhân thiện tri-thức ngày xưa, nay là MỤC-KIỀN-KIÊN.
- Còn 5 Thầy Tỳ-Kheo giả tu kia, tức là 5 người bọn Phiến-Đề-La theo hầu-hạ, khiêng kiệu cho bà hoàng-hậu hôm nay đây.

Vua BA-TU-NẶC bạch PHẬT :

- Theo như lời của PHẬT nói, thì có cả thầy 5 người, mà nay đây chỉ có 4 người thôi. Còn một người nữa ở chỗ nào ?

PHẬT bảo vua rằng :

- Còn một người nữa, người ấy ở trong cung, quét dọn cầu-xí, tức là người đổ phân đó vậy.

Hoàng-Hậu (tức là bà Mạt-Lợi phu-nhân) nghe PHẬT nói rồi, rùng mình, ròn-gáy, ôm lòng kinh sợ, liền đứng dậy làm lễ PHẬT, đứng chấp tay mà bạch cùng với PHẬT rằng :

- Bạch đức THẾ-TÔN, cứ như lời của PHẬT nói, té ra bọn Phiến-Đề-La là nhân-duyên Thầy của con đời trước, lòng con nay thiệt rất là lo sợ là phạm phải tội nghịch. Sở dĩ như thế là sao ?

Vì luận là người bậc Thầy, thì phải cung-kính, đầu đội, lễ-bái mới phải lễ vậy, mà nay trở ngược lại sai khiêng kiệu, đổ phân, không khác gì trâu ngựa. Do nhân-duyên đó, nên lòng con rất lấy làm lo sợ.

Cúi xin PHẬT xót thương, dạy cho con phép SÁM-HỐI.

PHẬT bảo hoàng-hậu rằng :

- Bởi hoàng-hậu là người có phước-đức, vốn không có tội-lỗi. Có sao lại nghi sợ ? Bởi chúng-sanh tánh hạnh khác, nghiệp quả lại không giống nhau.

Hễ :

- Làm lành thì hưởng phước.
- Làm ác phải thọ tai-ương.

Hoàng-Hậu đời trước, nhất tâm thanh-tĩnh, chăm ưa làm việc phước, do nhân-duyên phước-đức như thế, nên bao nhiêu đời trước sanh ra thường gặp Minh-Sư, tin thọ lời giáo-huấn. Gặp lành làm lành, gặp phước thì làm phước cho đến ngày nay, hưởng phước tự-nhiên, gặp PHẬT ra đời là nhờ vì phước, đức, nhân-duyên của ngày trước. Lại :

- Nghe được chánh pháp, như thuyết mà TU-HÀNH.

Do các nhân-duyên đó nên :

KHÔNG CÓ TỘI LỖI CHI HẾT.

Còn nhân-duyên của 5 người trong bọn Phiến-Đề-La, là do thuở trước gian-hùng, dối-trá, gạt người, nịnh hót không có chút từ tâm, không có tu-tập mà hưởng của người cúng-dường.

Nhân-duyên tội-nghiệp nên phải chịu đến để đền trả nợ-nần đời trước.

Hoàng-Hậu bạch PHẬT rằng :

- Thừa đức THẾ-TÔN, nay con nghe PHẬT nói nhân-duyên, bốn nghiệp, đệ-tử hết nghi không còn lo sợ nữa. Nhưng không biết nhân-duyên tội-nghiệp của bọn Phiến-Đề-La kia, chừng nào mới hết. Đệ-tử nay muốn tha-thứ cho họ, tùy ý muốn đi đâu thì đi. Cúi xin đức Thế-Tôn thuyết-pháp khai-hóa, khiến cho tâm của bọn ấy hiểu đạo, cải ác, tu-thiện, để mau được khỏi khổ.

PHẬT bảo hoàng-hậu :

- Nếu muốn TA khai-hóa cho bọn ấy, thì phải kêu người đồ phẩn trong cung lại đây luôn.

Hoàng-Hậu tức thời sai sứ đi kêu bọn Phiến-Đề-La lại hết. Sứ giả vâng-mạng, trong giây phút kêu bắt đem đến hết. Bọn Phiến-Đề-La 5 người cả thầy nhóm lại đứng ở trước PHẬT.

Đức Thế-Tôn đại từ, trước dùng lời lành, an-ủi sự mệt nhọc của chúng mà nói rằng :

- “Chúng người các con thân-thể có được mạnh khỏe, an-ổn, vui-sướng và không có khổ não chăng” ?

5 người ấy nổi giận, nói rằng :

- PHẬT không biết thời. Tại sao ?

Vì ngày đêm cần khổ, bị đánh-đập sai-khiến làm khổ, không có lúc được nghỉ-ngoi, có vui sướng gì đâu. PHẬT há không biết các sự khổ như vậy hay sao, mà trở lại hỏi :

Các người có vui sướng gì chăng ?!!

PHẬT bảo 5 người rằng :

- Các sự khổ não đời nay, đều là do đời trước gian-dối, nịnh hót, đem tâm bất thiện hưởng của người cúng-dường, tội-nghiệp nhân-duyên lần lựa sanh ra nhân-duyên tội-báo, đền trả cho đến đời nay vẫn còn chưa hết.

- Nếu muốn cầu cho khỏi quả báo ác, thì nay phải hết lòng và chí-thành “SÁM-HỐI”, cải ác làm lành, nhân-duyên từ đây mới được khỏi tội.

Bọn Phiến-Đề-La nghe PHẬT nói rồi, nổi giận tung-bùng, liền quay lưng trước mặt đức Thế-Tôn, không muốn nghe nữa. PHẬT liền dùng thần-lực hiện ra một hóa PHẬT khác, đứng ở trước mặt bọn ấy rồi dùng phương-tiện bày-vẽ, khuyên-bảo họ SÁM-HỐI, nhưng bọn nhất định không nghe. Bọn họ quay về hướng Đông, cũng có hóa PHẬT đứng ở trước mặt. Họ xoay về hướng Tây, cũng có hóa PHẬT. Cho đến xoay đủ 4 phương, ngược mặt lên, cúi mặt xuống đất cũng đều có hóa PHẬT đứng ở trước mặt khuyên nhủ dạy bảo. Bọn họ thấy PHẬT xung-quanh, thức thời 5 người cùng la to nói lớn rằng :

- “Bọn chúng tôi là người tội-tệ ác. PHẬT nay vì sao, thấy chúng tôi KHỔ mà còn dằn ép thêm nữa chứ”.

Bấy giờ Thế-Tôn liền thân-nhiếp hóa PHẬT lại thành một PHẬT. Ngài mới kêu tất cả đại chúng, vua, hoàng-hậu và các Tỳ-Kheo lại mà nói rằng :

- Các người có thấy bọn Phiến-Đề-La ấy chăng ?

Tức thời ai cũng thưa rằng :

- Dạ thấy.

PHẬT bảo :

- Các người phải biết chúng-sanh “Tội-Nghiệp” có 2 món chướng :

Thế nào là 2 món chướng ?

1/- Là Nghiệp chướng,

2/- Là Phiền-não chướng.

- Người tội nhẹ thì có “phiền-não” chướng.

- Người tội nặng thì có “nghiệp chướng”.

Bọn Phiến-Đề-La đây có đủ cả 2 chướng. Vì tội “chướng” quá nặng nề, nên bị “chướng” che, không được nghe lời giáo-hóa của PHẬT.

TA cũng không biết làm sao được.

Hoàng-Hậu thấy chúng không chịu nghe lời của PHẬT, nên thương cảm nói với 5 người này rằng :

- Các người đã rõ “nhân-duyên” rồi, thôi thì tùy-ý đi đâu cũng được.

Bọn 5 người quỳ xuống khóc-lóc thưa rằng :

- Muôn tâu lệnh Bà, 5 người chúng tôi phụng-sự, hầu-hạ lệnh-Bà, không ngờ có làm nên lỗi gì mà bị đuổi bỏ. Nếu có sự chi không vừa ý, cúi xin Bà rộng lòng tha-thức, để cho chúng con hầu-hạ như trước.

Hoàng-Hậu từ chối đôi ba lần không được, họ không muốn đi đâu hết.

Hoàng-Hậu bạch PHẬT :

- Bạch đức Thế-Tôn,

Đệ-tử thật tình dung-thứ cho bọn họ, mà chúng nhất định không chịu đi đâu hết, sẽ tính làm sao đây ?

PHẬT bảo hoàng-hậu rằng :

- Bọn này đền trả nợ đời trước chưa hết, nhân duyên bó-buộc, nên đi không được. Chẳng cần làm sao, cứ tùy-thuận theo ý họ, để họ phụng-sự như trước, đến chừng nhân-duyên đền trả hết rồi, thì tự được giải-thoát.

PHẬT bảo với vua và đại chúng rằng :

- Này đại-vương, thí-dụ luận người hay tu “phước”, lại khiêm-nhường, giữ một lòng thanh-tịnh... (không giao-động trước mọi hoàn-cảnh (buồn, vui, sướng, khổ v.v...)) thì được “công-đức” không thể lường. Dù lửa (sân) cũng không thể đốt được, dù nước (ngũ dục) cũng không thể cuốn trôi. Dù cho trộm cắp, giặc cướp cũng không thể cướp đoạt được, dù cho sức mạnh của vua cũng không thể lay-động được.

PHẬT dạy tiếp :

- Người đem TÂM làm ác, tham của hiện-tiền, như bọn Phiến-Đề-La trải qua nhiều đời chịu khổ, đến nay chưa dứt. Dù có gặp PHẬT ra đời, dù được nghe những lời giáo-hóa, cũng như gió thổi ngoài tai.

Vì sức NGHIỆP TỘI quá mạnh, nên trở lại sanh lòng oán-ghét, ngu-si, tâm-trí mờ-mờ, mịt-mịt biết đến bao giờ mới ra khỏi.

Phải biết, hễ có TÂM lành mà phải chịu lãnh quả ÁC, việc đó không thể có !...

Qua câu chuyện trên, Phật đã dạy cho chúng-sanh chúng ta thấy rằng :

- Phàm làm việc gì, phải nghĩ đến cái hậu-quả của nó trước.

- NGHIỆP-LỰC dẫn đường cho tất cả họa-phước, siêu-đọa của chúng-sanh.
- Còn như cái NGHIỆP “ĐỊNH” hoặc “BẤT-ĐỊNH”, đều tùy-thuận vào cái TÂM có tha-thiết muốn chuyển hay không. Người tu-hành cần phải biết rằng :

Dù cho mỗi ngày có sám-hối, lạy đủ 12 danh-hiệu Phật cho đến 1000 danh-hiệu Phật đi chăng nữa, mà :

- TRẦN TÂM VỌNG-ĐỘNG VẪN CÒN Y-NGUYỄN (như cũ).

(tức là miệng trì-danh hiệu Phật, thân lễ Phật nhưng TÂM vẫn mãi-mê chạy theo 2 đường danh-lợi)

- KHÔNG THẬT LÒNG CHỊU DỨT TRỪ NHỮNG LỖI CỦA MÌNH.

- CHẠY THEO GIẢ CẢNH (ngũ-dục, lục-trần...) HOÀI KHÔNG NGỪNG.

Thì :

- LÀM SAO MÀ TỊNH-TÂM (để mà sám-hối) CHO ĐƯỢC ?

Mà mong :

- NGHIỆP-CHUỐNG ĐƯỢC TIÊU-TRỪ ?

Lại nữa, cũng cần phải nghĩ thêm rằng :

- Ta từ vô-thi kiếp đến nay, đã từng gây-tạo ra vô-lượng vô-biên tội-nghiệp, giả-sử nếu như những “nghiệp tội” ấy mà có hình-tượng thì khắp cả 10 phương hư-không cũng chẳng thể nào dung-chứa cho hết được !

Duyên nay may-mắn, sanh làm thân “người”, lại còn được thêm nghe và học hiểu PHẬT-PHÁP, thật là một điều hy-hữu không thể nghĩ-bàn !!!

Sách có câu :

Nhân thân nan đắc,
Phật-Pháp nan phùng.
Bá kiếp thiên sanh,
Vị tăng nhứt ngộ.

Nghĩa là :

Thân người khó được,
Phật-Pháp khó gặp.
Trăm kiếp ngàn đời,
Chỉ có một lần !

Cho nên, trong kiếp này may-mắn được mang thân người (giàu sang, trẻ đẹp, thông-minh) mà không biết phát-tâm Tu-hành (lễ Phật, niệm Phật, sám-hối) chi cả, thì khi hơi thở tan rồi, nghiệp ác quá-khứ vẫn chưa trả, chưa giải-trừ được hết, thì nó sẽ còn theo sát đòi-đòi, kiếp-kiếp không bao giờ mất.

- Nếu biết nghiệp của mình nhẹ, kiếp này cũng không làm điều gì xấu ác, thì mừng và phải nỗ-lực tu nhiều hơn lên, siêng năng trì-Chú, niệm Phật cầu sanh Cực-Lạc để mau thoát khỏi sanh tử.

- Còn như biết mình nghiệp nhẹ, phước lớn (*giàu sang*) mà không chịu tu-hành chi cả, thì thử hỏi kiếp sau sẽ còn đủ phước để xài nữa hay không. Vì tất cả phước lộc mà hiện đang có, đang xài (*thoả-thích*) là phước **“thừa”** (*còn sót lại*) từ trong quá-khứ.

Nếu kiếp này kiêu-ngạo, phách-lối, mực-hạ vô-nhơn, phỉ-báng người, tiêu-xài phung-phí không đúng chỗ, lại suốt cuộc-đời này không gieo nhân-lành, không bố-thí, không tu-hành chi cả... thử hỏi kiếp sau sẽ còn phước để tiêu xài tiếp nữa hay không ?

- Vì kiếp này tiêu xài là tiền của kiếp trước.

- Kiếp sau sẽ không còn tiền (*để dành*) của kiếp trước nữa, và kiếp này lại không có gieo trồng phước-đức chi cả, thì có đâu để xài ở kiếp sau chứ ?

Trong Kinh Phật có dạy :

- Kiếp thứ nhất có tu-hành, bố-thí, bòn phước (*để dành*).

- Kiếp thứ hai sẽ giàu-sang (*vì nhờ phước của kiếp thứ nhất*), nhưng vì giàu-sang không còn chịu tu nữa, tạo nghiệp, không chịu bòn phước (*để dành*) nữa.

Thì :

- Kiếp thứ ba sẽ nghèo khổ, lại còn tạo thêm nhiều “nghiệp ác” mới, kiếp sau khó mà thoát khỏi cảnh bị đọa-lạc trong 3 ác-đạo (*địa-ngục, ngạ-quỷ, súc-sanh*).

Phật dạy : - Đây là TAM-THẾ-OÁN.

Chừng ấy, phải chịu những sự khổ đau cùng-cực, như là :

1/- Bị nấu nơi vạc dầu sôi, thiêu-đốt trong lò lửa lớn, hoặc lên non đao, rừng kiếm, thân-thể nát-tan... không biết lúc nào mới ra khỏi Địa-ngục !

2/- Giả-sử như nếu được ra khỏi Địa-ngục rồi, thì vẫn còn “dư nghiệp” (*là nghiệp sót thừa lại*) ắt phải bị đọa vào vòng “Ngạ-quỷ” :

- Miệng to, bụng lớn mà cổ-họng lại nhỏ như cây kim, vì thế cho nên chịu biết bao nhiêu là đói khát trong ngàn muôn kiếp (*đói đến nỗi miệng phun ra khói, lửa*), và không được nghe đến tên thức ăn, nước uống. Vì thế mà chẳng bao giờ được no lòng, mát cổ.

3/- Hết kiếp Ngạ-quỷ rồi, liền đọa vào trong loài “súc-sanh”, nặng thì bị giết thịt, nhẹ thì làm vật cho người xử-dụng, như cỡi, chở nặng-nề, lại còn thêm bị hành-hạ, đánh-đập, chẳng chút nương tay !

4/- Đến khi mãn nghiệp “Súc-sanh”, được mang thân NGƯỜI thì bị các căn ám-độn, tâm-ý ngu si, hoặc thân-thể tàn-khuyết, cùi-hủi, lở-lói... không ai thèm muốn thấy nhìn, hưởng-hồ chi còn nói đến việc “gặp được PHẬT-PHÁP” để mà tu-niệm ư ?

Do đó cho nên :

Trọn đời chẳng (*được bậc thiện-hữu nào chỉ dạy cho*) biết làm việc lành, trái lại hằng luôn gây-tạo ra nhiều ác nghiệp !

Rồi : - Chẳng mấy chốc lại bị đọa nữa !!

Nghiệp cũ trả chưa xong, nghiệp mới lại chất chồng... Như thế cứ mãi bị luân-chuyển trong 6 nẻo luân-hồi, trải qua kiếp số nhiều như cát-bụi, biết bao giờ mới ra khỏi được ?

Vì thế, ta đừng nên ham “Tu Phước”, mà phải biết “Phước-Huệ song tu”. Là người Phật-tử chân-chánh học Phật, nếu đã có học ít nhiều Phật-lý rồi, phải cẩn-thận suy-xét trước khi làm bất

cứ sự việc gì. Tất cả các bậc tu-hành, trên từ “Thượng-Thánh”, dưới đến “hạ-phàm”, đều phải nằm ở trong vòng **nhân-quả** cả.

Có mấy ai biết, chịu tin, chịu tu-hành, chịu sám-hối ?

Cho nên :

- Phàm làm việc gì, phải suy-xét đến cái “**hậu-quả**” của **nó** trước.

- Phải xem-xét những việc mình sắp-sửa làm đó có phạm vào trong lý Nhân-Quả xấu-ác hay không, để tránh việc :

Trả quả-báo xấu-ác về sau.

Và khỏi phải :

Hòn duyên trách phạt.

Hoặc :

Oán trời, trách người.

Khi quả-báo đến với mình về sau.

Cho nên trong Kinh dạy :

- Trong đời có hai loại người anh-dũng, hiếm có khó gặp. Đó là :

- Một người không bao giờ tạo TỘI.

Và :

- Một người đã (lỡ) tạo tội (rồi) mà biết thành-tâm SÁM-HỐI.

Phải biết rằng :

Những tội nghiệp đã qua, tuy là rất nặng-nề, to lớn... Nhưng nếu biết HỐI (*phải do tận nơi đáy lòng mà thành-tâm phát-lô sám-hối*), rồi y theo các sự hiểu biết chân-chánh đã có của mình (*chánh-kiến*), mà quyết-chí tu-hành theo Mật-Tịnh pháp-môn, và làm những việc lợi mình, lợi người... thì tội-nghiệp kia quyết-định sẽ tiêu-mòn, tâm-tánh dần-dần mở-thông, tỏ-sáng vậy. Còn nếu như không thật tâm ăn-năn, chừa cải, thì dù có HỐI cho mấy cũng bằng thừa !

Người ngày nay đa phần không tin có luật **nhân-quả**, vì thấy mình làm thiện mà vẫn cực-khổ, nghèo-hèn, còn người làm ác sao vẫn giàu-sang, sung sướng. Vậy là Nhân và Quả bất đồng rõ-ràng rồi. Tâm và hành-động đều khác nhau (*tức là ngôn-hành bất tương-ưng*), ngoài khác, trong khác, thành ra NGHIỆP-QUẢ cũng sai khác luôn.

Đây không phải không có nhân-quả, chỉ là **duyên-nghiệp** chưa tới.

Tổ Quy-Son có lời dạy rằng :

Giả sử bá thiên-kiếp,
Sở tác nghiệp bất vong.
Nhân-duyên hội-ngộ thời,
Quả-báo hoàn tợ thọ.

Nghĩa là :

Dầu cho trăm ngàn kiếp,
Nghiệp gây-tạo vẫn còn.
Khi nhân-duyên đầy-đủ,
Báo-ứng đến không sai.

Cho nên, phàm là người Phật-tử thì trong bước đầu tiên phát-khởi đức **tin** tu-học theo Phật-pháp. Trước hết cần phải biết về luân-hồi, nhân-quả không phải là một điều thấp nhỏ. Từ xưa đến nay, các bậc giải-thoát trong hàng Tứ-Thánh từ khi mới bắt đầu phát-tâm tu-học cho đến lúc đạt được đạo-quả Niết-Bàn, thành bậc Chánh-Giác, đâu có ai ra ngoài vòng nhân-quả bao giờ ! Vì thế mà :

- BỒ-TÁT thì sợ NHÂN, nhưng
- CHÚNG-SANH chỉ sợ QUẢ, là như vậy.

Bồ-Tát vì sợ Nhân, cho nên không dám gieo Nhân (ác). Còn chúng-sanh không sợ Nhân (ác), nên gieo Nhân (ác) thả-cửa. Khi cái Quả (ác) tới rồi, thì lại oán-trách Phật, Trời, Bồ-Tát sao không từ-bi cứu-độ.

Y cứu bất tử bệnh,
Phật hóa hữu duyên nhân.

(Nghĩa là, thuốc chỉ cứu được người chưa chết, cũng như Pháp của Phật chỉ cứu được người chưa mất thân “huệ-mạng” (Phật tánh). Và Phật chỉ hóa-độ được người có duyên (với Phật) mà thôi).

Cũng như 5 người Phiến-Đề-La may-mắn ra đời lúc Phật còn tại thế, lại được Phật đứng trước mặt thuyết-pháp khai-ngộ, và giúp giải nghiệp-lực cho. Ấy vậy mà họ cũng không chịu nghe, không chịu giải (nghiệp), nhất định và sẵn-sàng trả nghiệp quả.

Cho nên người có duyên lành trong Phật-Pháp thật là hiếm-hoi, đừng để lầm đường, lạc-lối thì khó mà quay trở lại lắm. Phải cẩn-thận !

- Từ bây giờ trở đi, mãi cho đến tương-lai cả trăm, ngàn năm sau, cả thế-gian con “Người” ham ưa làm điều ác, sân-si lẫy-lùng, giết hại lẫn nhau. Tuy họ mang xác người nhưng TÂM, TÁNH, và TRÍ đa phần là của Quỷ và của Thú-vật. Vì thế cả thế-giới con người đều đảo-diên hết.

Tuy thấy mang thân Người đẹp, trẻ, giàu-sang, phú-quý, ăn, uống, cười, nói, lại cũng sanh con, đẻ cái v.v... cũng sống y như con người, nhưng kỳ-thật kiếm một NGƯỜI (mà có được cái thật Tâm thật tình, thật Tánh, thật Hạnh của một con người) thì vô cùng khan-hiếm. Nhất là kiếm được một người mà có được cái “Nhân-tình”, có được “thánh-đạo” thì lại càng khó gặp. Hiện nay đã là hiếm rồi, huống chi vài chục năm sau ư ?!

- Càng ngày tâm-tánh con người càng tham-lam, càng hung-ác, vô-tình, vô-nghĩa, vô-đạo, vô-tâm và vô trí-huệ, giết thân “huệ-mạng” của người có căn-lành, làm đảo-lộn hết dương-trần, khiến gây ra nhiều thiên-tai, bão-lụt, đao-binh, khói lửa... không kể xiết, không còn người hoằng-dương Phật-pháp nữa. Cho nên đạo-Pháp và đạo-đức con người ngày càng suy-đổi một cách trầm-trọng, khó thể nào cứu-vãn được.

Những NGHIỆP LỰC (ác) của họ đã gây ra quá lớn, nên chiêu-cảm cái quả ác đập trả lại họ.

Tự chúng-sanh tạo-tác ra, thì cũng “tự” chúng-sanh trả nghiệp. Chúng-sanh gieo “Nhân” nào thì tự hái “Quả” đó ! Vì thế, bao nhiêu thiên-tai, bão-lụt, khói lửa, đói khổ, bệnh-tật không thuốc trị (nan bệnh), sẽ xảy ra trong tương-lai đều là từ nơi “Tâm ác, Tâm quỷ” của chúng-sanh tạo ra cả.

Nếu tất cả chúng-sanh đều làm việc lành, thì làm gì có quả ác kéo đến quá nặng-nề như thế ?

Thật sự Phật, Trời, Thần Thánh đâu có giáng xuống “Thiên-tai” để làm tổn-hại cho chúng-sanh bao giờ !

Chúng-sanh đã làm quá nhiều điều ác không biết nương tay, xong còn trở lại trách mắng Thần-Thánh sao để cho thiên-tai xảy đến nặng như vậy ? Ôi, thiệt là tội-lỗi biết bao ! Tội đã nặng lại càng nặng thêm.

Tội nghiệp cho Ngọc-Hoàng Thượng-Đế trên cõi Trời, chư Thiên, chư Thần-thánh và chư Phật, chư đại Bồ-Tát xiết bao... vì phải cực-nhọc ra công sức ngày đêm không phút giây nào ngừng-ngỉ để cứu-khổ cho những chúng-sanh vô-tội thoát khỏi nạn tai. Còn vô-số chúng-sanh “tàn-ác” kia kết-quả sẽ đưa họ vào đâu ? Thiệt đúng với câu :

MA ĐƯA LỐI, QUỶ DẪN ĐƯỜNG,
XÂM-XÂM TÌM CHỖN ĐOẠN-TRƯỜNG MÀ ĐI !

Cho nên bậc Thánh-nhân vì sợ QUẢ (ác) nên không hề gieo NHÂN (ác),

Còn chúng-sanh chúng ta không hề sợ QUẢ (ác), mà lại ham-ưa gây-tạo vô-số nhân (ác) một cách thoả-thích.

Tóm lại :

Gieo **nhân** nào thì hái **quả** nấy.
Tất cả TỘI, PHƯỚC đều từ nơi TÂM (tạo).
Thì phải từ nơi TÂM mà diệt.

Vậy muốn được tiêu trừ NGHIỆP CHUỐNG, bắt buộc phải SÁM-HỐI mỗi ngày.

- TỘI tùng TÂM khởi, tùng TÂM SÁM.
TÂM NHƯỢC diệt, thời TỘI diệt vong.
TỘI vong TÂM (ác) diệt, lương câu không,
THỊ tắc danh-vi chân SÁM-HỐI.

Tức là :

- Tất cả các tội-nghiệp đều do từ nơi **TÂM** mà sanh-khởi ra, lại cũng hoàn từ nơi **TÂM** mà diệt (sanh ra ở nơi nào diệt ngay ở nơi đó).

Nghĩa là, phải tự thân “phát-lờ sám-hối” một cách thành-kính, tha-thiết van-xin, chứ không phải đi nhờ người này, kiếm người kia sám-hối giùm, hoặc đến thiệt nhiều chùa đem nhiều tiền của ra nhờ nhiều Thầy, nhiều Ni giải nghiệp-nạn giùm v.v... thì nhất định sẽ không bao giờ được. Vì trong thời buổi hiện nay, kẻ ác đông nhiều như kiến, bậc “chân-tu” còn khó gặp, thì làm gì kiếm được “Thánh-Tăng” (để giải-nghiệp cho) ?

Như trường-hợp Thân-Mẫu của Ngài Mục-Kiền-Liên, lúc sanh tiền phi-báng Phật, mắng Tăng, không tin nhân-quả, tham sân, tà-ác, dối-gạt mọi người, do đó mới thọ quả-báo đọa trong Ngạ-Quỷ chịu nhiều đau-đớn. Cuống họng nhỏ như cây kim, chỉ còn da bọc xương, cơm chưa kịp đưa vào miệng đã hóa thành lửa đỏ.

Mặc dù Ngài Mục-Kiền-Liên có đầy-đủ thần-thông (có thể lên Trời, xuống biển, dời núi v.v...), nhưng vẫn không cứu được Mẹ. Thật may mắn cho Bà lúc đó Phật còn tại thế, chư Tăng tu-

hành đều có đầy-đủ giới-hạnh thanh-tịnh, đức-độ rộng sâu như biển, bất khả tư-nghì. Nếu ai may-mắn cúng-đường lên các bậc chân Tăng, hiền Thánh trong ngày Tự-Tứ, thì nghiệp quả của Cha-mẹ hiện đời, hoặc quá cố và lục thân quyến-thuộc nhất-định ra khỏi 3 ác đạo, tội diệt phước sanh, mọi việc an-lành, liền được giải-thoát.

Ngày nay, chúng ta đang sống trong thời-kỳ “Đấu-Tranh Kiên-Cố”, biết tìm kiếm nơi nào có những bậc Chân-Tăng, hiền Thánh để giải-nghiệp nạn cho ta ?

Thôi thì,

Nghiệp của ai thì người đó tự Sám-hối, tự Tu để giải-nghiệp cho bản-thân vậy.

Nên có câu rằng :

Ai ăn nấy no,
Ai tu nấy chứng.
Phước ai nấy hưởng,
Tội ai nấy mang.
Ai có Nghiệp nặng,
Thì tự sám-hối.

Vì thế chư BỒ-TÁT, TỔ-SƯ mới nói rằng :

- **TÂM đã hay tạo-nghiệp được,**

Thì :

- **TÂM cũng hay chuyển-nghiệp được,** chính là như vậy.

Chỉ cần nhất tâm :

- **TRÌ MỘT CÂU CHÚ (ĐẠI-BI) CŨNG SẼ ĐẠT ĐƯỢC TRÍ-LỰC, VÀ THẦN-LỰC, CÔNG NĂNG** (*giải-nghiệp, tiêu nghiệp, phước sanh*) **CỦA NÓ KHÔNG THỂ NGHĨ-BÀN ĐƯỢC.** Huống chi còn kiêm thêm niệm Phật, sám-hối, bố-thí, cúng-đường và làm tất cả điều lành, Tâm buông bỏ tất cả điều ác. Thì nguyện nào mà không thành-tự !

Điều-pháp của Phật thật là mau-nhiệm không thể nghĩ-bàn.

BẢO-ĐĂNG luôn thành-tâm khẩn-nguyện và cầu mong cho tất-cả các **PHẬT-TỬ, Bốn Đạo** xa, gần được vào trong cảnh :

- **TÂM mình sẽ chuyển được NGHIỆP.**

Và :

- **QUẢ-BẢO tuy định mà sớm thành ra BẤT ĐỊNH.**

Nguyện xin chư Phật, Bồ-Tát từ-bi gia-hộ cho tất cả các người con **PHẬT** (*Phật-tử*), luôn được **MINH-TÂM, KIẾN-TÁNH, LẬP TÂM** (*Bồ-Đề*) **KIÊN-CỐ**... dù cho đứng trước mọi hoàn-cảnh nào cũng không bao giờ **ĐỔI TÂM, THỐI CHÍ**, hay khởi lên một **NIỆM** nào **BẤT CHÁNH** đối với **TAM-BẢO**.... mà bỏ đi đường **TU** của mình đã đầy-công tu-tập từ bấy lâu nay... hầu khỏi bị **LẠC** vào **MA ĐẠO** và **NGHIỆP-LỰC**.

Mà phải bị :

VĨNH-VIỄN CHỊU LUÂN-HỒI TRONG SÁU NẾO.

Muốn khỏi bị lạc vào vòng **NGHIỆP-LỰC** và **MA- ĐẠO** phải làm sao ?

(còn tiếp)